

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 05/2021/KDTM - ST
Ngày: 12/3/2021
V/v: “Tranh chấp hợp đồng mua
bán hàng hóa”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Minh Lý.
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 82/2020/TLST-KDTM ngày 16/12/2020 về việc: “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-KDTM ngày 27 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-KDTM, ngày 23/02/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV TM-DV Cơ Điện Tự Động HP, Địa chỉ: Số A 132D, khu phố Bình Đức 2, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện theo pháp luật ông Trần Văn Hải, sinh năm 1977; địa chỉ; Số 10, đường số 12, khu nhà ở Hiệp Phước, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh – chức vụ Giám đốc (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Công ty TNHH S F Việt Nam; Địa chỉ: Lô đường D1, khu công nghiệp Đồng An 2, phường H, thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương (vắng mặt);

Người đại diện theo pháp luật bà Đoàn Phương Ly – Chức vụ Giám đốc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/10/2020 và quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn Công ty TNHH MTV TM-DV Cơ Điện Tự Động HP do ông Trần Văn H chức vụ Giám đốc trình bày:

- Ngày 31/01/2019, giữa Công ty TNHH S F Việt Nam (công ty S) và Công ty TNHH MTV TM-DV Cơ Điện Tự Động HP (công ty HP) có ký kết hợp đồng kinh tế 3101/19/HĐKT/HP/STL với giá trị hợp đồng là 10.524.410.476 (Mười tỷ năm trăm hai mươi bốn triệu bốn trăm mười nghìn bốn trăm bảy mươi sáu đồng) và hợp đồng kinh tế số 3101/19/HĐKT/HP/STL ngày 05/9/2019 với giá trị hợp đồng là 510.000.000 đồng (Năm trăm mười triệu đồng). Hai bên thỏa thuận nội dung công việc là công ty HP sẽ thực hiện việc cung cấp và lắp đặt hệ thống điện lực và điện chiếu sáng nhà xưởng. Ngày 30/5/2019 hai bên ký kết biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng, xuất hóa đơn giá trị gia tăng. Cùng ngày hai công ty tiếp tục ký kết hợp đồng kinh tế thứ 2 và công trình cũng đã thực hiện hoàn thiện và ngày 12/10/2019 đã lập biên bản nghiệm thu công trình, xuất hóa đơn giá trị gia tăng. Sau đó, công ty S đã thanh toán 02 giá trị hợp đồng và còn nợ lại hợp đồng ngày 31/01/2019 với số tiền gốc là 1.000.000.000 đồng, hợp đồng ngày 30/5/2019 với số tiền là 300.000.000 đồng. Công ty HP đã nhiều lần liên hệ yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ nhưng công ty S không có thiện chí và nhiều lần trốn tránh thanh toán nợ. Do quyền lợi bị xâm phạm và cần nguồn vốn để thanh toán hợp đồng nên Công ty TNHH MTV TM-DV Cơ Điện Tự Động HP khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH S F Việt Nam phải có trách nhiệm thanh toán như sau:

- Buộc Công ty TNHH S F Việt Nam phải trả cho Công ty TNHH MTV TM-DV Cơ Điện Tự Động HP số tiền hàng theo hợp đồng kinh tế số 3101/19/HĐKT/HP/STL ngày 31/01/2019.

- Buộc Công ty TNHH S F Việt Nam phải trả cho Công ty TNHH MTV TM-DV Cơ Điện Tự Động HP số tiền hàng theo hợp đồng kinh tế số 3101/19/HĐKT/HP/STL ngày 05/9/2019 với số tiền là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng). Tổng cộng Công ty TNHH S F Việt Nam phải trả cho Công ty TNHH MTV TM-DV Cơ Điện Tự Động HP số tiền là: 1.300.000.000 đồng.

Về lãi suất chậm trả: Ngày 23/01/2021, Công ty TNHH MTV TM-DV Cơ Điện Tự Động HP có văn bản thay đổi yêu cầu khởi kiện về việc không yêu cầu Công ty TNHH S F Việt Nam thanh toán tiền lãi suất chậm trả.

* Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 21/01/2021 của bị đơn Công ty TNHH S F Việt Nam do bà Đoàn Phương L chức vụ Giám đốc trình bày và quá trình giải quyết vụ án đại diện hợp pháp của bị đơn là ông Hồ Viễn A trình bày:

- Công ty TNHH S F Việt Nam (công ty S) thống nhất về thời gian ký kết các hợp đồng kinh tế, quá trình mua bán, các công trình đã nghiệm thu hoàn thiện và đưa vào sản xuất, thống nhất về số tiền nợ gốc hiện nay Công ty TNHH S F Việt Nam còn nợ Công ty TNHH MTV TM-DV Cơ Điện Tự Động HP theo 02 hai hợp đồng kinh tế đã ký vào năm 2019 là 1.300.000.000 đồng. Hiện nay, do tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn nên Công ty S không thể thanh toán bằng tiền mặt cho Công ty HP số tiền còn nợ do đó Công ty S đề nghị được thanh toán số tiền nợ theo phương thức là:

- Công ty HP thanh lý lại các thiết bị điện (từ dây chuyền mà công ty đã tháo dỡ) trước đó do công ty HP cung cấp. Các thiết bị này được công ty bảo quản nguyên vẹn sau

khi tháo dỡ và giá thanh lý sẽ được 2 bên xác định dựa trên khả năng thu hồi thực tế của từng thiết bị.

- Phần còn nợ lại sau khi trừ đi phần thanh lý nêu trên và cân nhắc giảm một phần công nợ, Công ty S sẽ cố gắng thanh toán trong thời gian sớm nhất cho công ty HP. Đồng thời, công ty Stanley hy vọng công ty HP sẽ hỗ trợ giảm một phần công nợ gốc để tạo điều kiện cho công ty S có khả năng thanh toán nợ sớm nhất.

Ngày 12/3/2021, đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Trần Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tòa án đã tiến hành giao quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tuy nhiên do hồ sơ Tòa án không tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một không tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ tranh chấp*: Theo đơn khởi kiện ngày 02/10/2020, công ty HP yêu cầu Công ty S phải trả cho công ty HP số tiền còn nợ của 02 hợp đồng kinh tế là 1.479.400.000 đồng nên đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo quy định tại Điều 24 của Luật Thương mại.

[1.2] *Về thẩm quyền*: Theo nội dung thỏa thuận Điều 13 của hợp đồng kinh tế số 3101/19/HĐKT/HP/STL ngày 31/01/2019 và ngày 05/9/2019 Công ty HP và Công ty S thỏa thuận mọi tranh chấp xảy ra sẽ được Tòa án có thẩm quyền giải quyết. Tại thời điểm thụ lý, Công ty S có trụ sở chính tại lô C2.10 đường D1, khu công nghiệp Đồng An 2, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương nên căn cứ khoản 1 Điều 30, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

[1.3] *Về sự tham gia phiên tòa của đương sự*: Đại diện theo pháp luật của nguyên đơn Công ty TNHH MTV TM-DV Cơ Điện Tự Động HP có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn Công ty TNHH S F Việt Nam đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về nội dung tranh chấp*: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 31/01/2019 và ngày 05/9/2019 giữa công ty HP và công ty S ký hợp đồng kinh tế nội dung công việc là công ty HP sẽ thực hiện việc cung cấp và lắp đặt hệ thống điện lực và điện chiếu sáng nhà xưởng của công ty S. Ngày 30/5/2019 hai bên ký kết biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng, xuất hóa đơn giá trị gia tăng. Cùng ngày hai công ty tiếp tục ký kết hợp đồng kinh tế thứ 2 và công trình cũng đã thực hiện hoàn thiện đến ngày 12/10/2019 hai công ty đã lập biên bản nghiệm thu công trình, xuất hóa đơn giá trị gia tăng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, nguyên đơn công ty HP đã hoàn thiện các công trình hệ thống điện lực và điện chiếu sáng nhà xưởng cho bị đơn công ty S và hai bên đã tiến hành nghiệm thu các công trình đưa vào hoạt động. Công ty S đã thanh toán cho

công ty HP 02 giá trị hợp đồng và còn nợ lại hợp đồng ngày 31/01/2019 với số tiền gốc là 1.000.000.000 đồng, hợp đồng ngày 30/5/2019 với số tiền gốc là 300.000.000 đồng. Bị đơn công ty S cũng thống nhất về số tiền nợ gốc 1.300.000.000 đồng chưa thanh toán cho công ty HP thông qua các văn bản ngày 07/01/2020 và văn bản ngày 21/01/2021 nên đây là tình tiết không cần phải chứng minh theo Điều 91, Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Vì vậy, công ty HP yêu cầu công ty S phải thanh toán số tiền thực hiện hợp đồng còn thiếu là 1.300.000.000 đồng là có cơ sở, phù hợp với Điều 50 của Luật Thương mại nên được chấp nhận. Theo đơn khởi kiện và quá trình hòa giải, công ty HP yêu cầu công ty S thanh toán số tiền lãi suất chậm trả nhưng ngày 23/01/2021, công ty HP đã có văn bản không yêu cầu công ty S thanh toán tiền lãi suất chậm trả nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Từ những phân tích trên, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn về việc thanh toán tiền gốc còn nợ.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn Công ty TNHH S F Việt Nam phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm trên số tiền phải trả cho công ty HP là 36.000.000 đồng (của số tiền 800.000.000 đồng) + 3% x 500.000.000 đồng (của phần vượt quá 800.000.000 đồng) = 51.000.000 đồng.

Công ty TNHH MTV TM-DV Cơ Điện Tự Động HP không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 30, Điểm b Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, các Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 24; Điều 50; khoản 1 Điều 55; Điều 306 và Điều 319 Luật Thương mại 2005;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH MTV TM-DV Cơ Điện Tự Động HP đối với bị đơn Công ty TNHH S F Việt Nam về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

- Buộc Công ty TNHH S F Việt Nam phải trả cho Công ty TNHH MTV TM-DV Cơ Điện Tự Động HP số tiền hàng là 1.300.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng) theo hợp đồng kinh tế số 3101/19/HĐKT/HP/STL ngày 31/01/2019 và hợp đồng kinh tế số 3101/19/HĐKT/HP/STL ngày 05/9/2019.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thanh toán số tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

2.1 Công ty TNHH S F Việt Nam phải nộp số tiền 51.000.000 đồng.

2.2 Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Dầu Một hoàn trả cho Công ty TNHH MTV TM-DV Cơ Điện Tự Động HP số tiền 28.191.000 đồng số tiền đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0050859 ngày 03/12/2020.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai theo luật định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- CC THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hồng Phương